

Bản án số: 26/2022/HS-ST
Ngày: 28 - 3- 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Ghên

Ông Nguyễn Thanh Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Huỳnh Như – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thành Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 14/2022/QĐST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Hồng P, sinh năm 1975, tại Tây Ninh;

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp 2, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn C, sinh năm 1953 (đã chết) và bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1956; Bị cáo có vợ tên Lâm Thị Thanh T, sinh năm 1979 (ly hôn) và 02 con, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2007; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09 tháng 12 năm 2021 đến nay (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Trần Văn V, sinh năm 1982. Địa chỉ: Ấp 2, xã T, huyện B, tỉnh Long An. (vắng mặt)

- Người làm chứng:

1/ Trần Hoài N, sinh năm 1997. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp H, xã T, huyện H, tỉnh Long An.

2/ Nguyễn Lê T, sinh năm 1998. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp C, xã L, huyện H, tỉnh Long An

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 09/12/2021, bị cáo Lê Hồng P đang ở tại nhà trọ hiệu Thùỵ L thuộc ấp 3, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An, thì có một người nam thanh niên không rõ nhân thân lai lịch điều khiển xe mô tô Honda loại Wave màu đỏ không rõ biển số đến gặp bị cáo P và kêu bị cáo P đi vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu từ khu vực ấp 4, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An đi tiêu thụ tại khu vực cầu Thầy Cai thuộc xã L, huyện H, tỉnh Long An, tiền công vận chuyển mỗi chuyến là 1.000.000 đồng, bị cáo P đồng ý. Người nam thanh niên điều khiển xe mô tô không rõ biển số chở bị cáo P đến khu vực thuộc ấp 4, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An và giao cho bị cáo P xe ô tô tải biển số 51C-959.42 trên xe có chứa thuốc lá điều nhập lậu. Bị cáo P kiểm tra bên trong thùng xe thì nhìn thấy thuốc lá điều nhập lậu đã được cất giấu trong ngăn phụ thùng xe tải. Sau đó, bị cáo P điều khiển xe chở số thuốc lá điều nhập lậu nêu trên đi tiêu thụ. Đến khoảng 22 giờ ngày 09/12/2021, khi bị cáo P điều khiển xe đi đến khu vực thuộc R, xã T, huyện H, tỉnh Long An thì bị Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An bắt quả tang tạm giữ người và vật chứng vụ án.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe ô tô tải biển số 51C-959.42; 8.700 bao thuốc lá điều nhập lậu các loại, trong đó: 5.000 bao thuốc lá điều hiệu Hero, 3.700 bao thuốc lá điều hiệu Jet; số tiền 1.000.000 đồng.

Ngoài ra, bị cáo P còn tự khai nhận, khoảng 20 giờ ngày 01/12/2021, bị cáo P điều khiển xe ô tô tải biển số 51C-959.42 vận chuyển 2.480 bao thuốc lá điều nhập hiệu JET từ khu vực ấp 4, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An đi tiêu thụ tại khu vực xã L, huyện H, tỉnh Long An cho người nam thanh niên không rõ nhân thân lai lịch, và đã nhận đủ tiền công vận chuyển là số tiền 1.000.000 đồng.

Tại Công văn số 174/CV-2021 HLHTLVN ngày 14/12/2021 của Hiệp hội thuốc lá Việt Nam kết luận: “02 mẫu cây thuốc lá điều có các nhãn hiệu Hero và Jet do Cơ quan công an huyện Đức Hoà, tỉnh Long An cung cấp là thuốc lá điều nhập lậu”.

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKSĐH ngày 14 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An truy tố bị cáo Lê Hồng P về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Hồng P hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hoà truy tố, không đưa ra chứng cứ nào minh oan chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An phát biểu:

Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Hồng P phù hợp với lời khai của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng phù hợp các chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra thể hiện trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở xác định do muốn kiếm tiền tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 21 giờ ngày 09 tháng 12 năm 2021, bị cáo Lê Hồng P đã có hành vi điều khiển xe ô tô tải biển số 51C-959.42 vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu thuê cho người nam thanh niên không rõ nhân thân lai lịch tổng cộng 8.700 bao (gói) thuốc lá điều nhập lậu các loại, từ huyện Đ, tỉnh Long An về huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tiêu thụ, với giá tiền công vận chuyển là 1.000.000 đồng; nhưng khi đi đến khu vực ấp R, xã T, huyện H, tỉnh Long An thì bị Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra, bị cáo Lê Hồng P tự khai nhận, vào ngày 01/12/2021 bị cáo P đã vận chuyển 2.480 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu JET cho người thanh niên không rõ nhân thân trót lọt 01 lần, thu lợi bất chính 1.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm” nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Lê Hồng P theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) đối với bị cáo và xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ gồm: trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Lê Hồng P thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, tự thú hành vi phạm tội vào ngày 01/12/2021; bị cáo là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn, đang nuôi mẹ già không còn khả năng lao động; bị cáo là quân nhân xuất ngũ, đã ly hôn vợ, hiện đang phải nuôi con đi học. Nên đề nghị xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) cho bị cáo.

Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 191; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); tuyên bố bị cáo Lê Hồng P phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”, xử phạt bị cáo Lê Hồng P mức hình phạt từ 5 năm tù đến 6 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Đối với xe ô tô tải thùng kín, hiệu KIA, loại K2700 II, màu xanh, số khung: KNCSD011227836268, số máy: J2326351, biển số 51C-959.42 là tài sản của ông Trần Văn V, đứng tên đăng ký chủ sở hữu. Ngày 09 tháng 12 năm 2021, ông V ký hợp đồng cho Lê Văn T không rõ nhân thân lai lịch thuê trong thời hạn 03 ngày (từ ngày 09/12/2021 đến hết ngày 11/12/2021) để vận

chuyên vật dụng sinh hoạt trong gia đình, ông V không biết xe dùng vào việc phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả lại xe ô tô này cho ông Trần Văn V theo biên bản trả lại đồ vật, tài liệu ngày 14/01/2022 nên đề nghị không đề cập, xem xét.

+ Đối với 8.700 bao (gói) thuốc lá điều ngoại nhập lậu (trong đó gồm 5.000 bao (gói) thuốc lá điều hiệu Hero; 3.700 bao (gói) thuốc lá điều hiệu Jet): đề nghị tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với số tiền 1.000.000 đồng là tiền thu lợi bất chính của bị cáo P nên đề nghị tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: ông Trần Văn V sau khi nhận lại xe ô tô biển số 51C.959.42 không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên đề nghị không xem xét.

Đối với người nam thanh niên không rõ nhân thân lai lịch có hành vi thuê bị cáo P vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu. Do không xác định được nhân thân lai lịch của người này và chỉ có lời khai nhận duy nhất của bị cáo P nên Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

Đối với ông Trần Văn V, có hành vi cho Lê Văn T không rõ nhân thân lai lịch thuê xe ô tô tải biển số 51C-959.42 để vận chuyển vật dụng sinh hoạt trong gia đình và không biết bị cáo P sử dụng xe ô tô này làm phương tiện thực hiện tội phạm nên hành vi của ông Trần Văn V không cấu thành tội phạm có liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa, Điều tra viên, Kiểm sát viên của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung:

Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Hồng P tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng trong quá trình điều tra, phù hợp với

biên bản bắt người phạm tội quả tang vào lúc 21 giờ 00 phút ngày 09/12/2021, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, kết luận tại công văn số 174/CV-2021 HHTLVN ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Hiệp hội thuốc lá Việt Nam và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 21 giờ ngày 09 tháng 12 năm 2021, bị cáo Lê Hồng P đã có hành vi điều khiển xe ô tô tải biển số 51C-959.42 vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu thuê cho người nam thanh niên không rõ nhân thân lai lịch tổng cộng 8.700 bao (gói) thuốc lá điều nhập lậu các loại, từ huyện Đ, tỉnh Long An về huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tiêu thụ, tiền công vận chuyển là 1.000.000 đồng; nhưng khi đi đến khu vực ấp R, xã T, huyện H, tỉnh Long An thì bị Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra, bị cáo Lê Hồng P tự khai nhận, vào ngày 01/12/2021 bị cáo P đã vận chuyển 2.480 bao thuốc lá điều nhập lậu hiệu JET cho người thanh niên không rõ nhân thân trót lọt 01 lần, thu lợi bất chính 1.000.000 đồng.

Hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi này đã xâm hại trực tiếp đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm, nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội và việc quản lý kinh tế tại địa phương.

Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của bị cáo gây ra là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp.

Hành vi của bị cáo Lê Hồng P đủ yếu tố cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm” nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Lê Hồng P theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

Hành vi trái pháp luật của bị cáo cần xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự; do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lê Hồng P phạm tội với tình tiết tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo Lê Hồng P thành khẩn khai báo hành vi phạm tội, ăn năn hối cải; bị cáo P tự thú lần phạm tội trước đó; bị cáo là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn, đang nuôi mẹ già không còn khả năng lao động có xác nhận của chính quyền địa phương, bị cáo là quân nhân xuất ngũ, đã ly hôn vợ, đang nuôi con đi học. Do đó, xem xét áp dụng tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) cho bị cáo.

[4]. Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về áp dụng hình phạt tù có thời hạn và mức hình phạt đối với bị cáo Lê Hồng P là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5]. Về xử lý vật chứng:

+ Đối với một xe ô tô biển số 51C.959.42, là tài sản hợp pháp của ông Trần Văn V. Ngày 14/01/2022, Cơ quan điều tra trả lại xe ô tô này cho ông Trần Văn V là phù hợp nên không đề cập, xem xét.

+ Tịch thu tiêu hủy đối với 8.700 bao (gói) thuốc lá điều ngoại nhập lậu (trong đó gồm 5.000 bao (gói) thuốc lá điều hiệu Hero; 3.700 bao (gói) thuốc lá điều hiệu Jet).

+ Đối với số tiền 1.000.000 đồng là tiền thu lợi bất chính của bị cáo P nên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: ông Trần Văn V sau khi nhận lại xe ô tô biển số 51C.959.42 không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên không xem xét.

[7]. Đối với người nam thanh niên không rõ nhân thân lai lịch có hành vi thuê bị cáo P vận chuyển thuốc lá điều nhập lậu. Do không xác định được nhân thân lai lịch của người này và chỉ có lời khai nhận duy nhất của bị cáo P, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với ông Trần Văn V, có hành vi cho Lê Văn T không rõ nhân thân lai lịch thuê xe ô tô tải biển số 51C-959.42 để vận chuyển vật dụng sinh hoạt trong gia đình và không biết bị cáo P sử dụng xe ô tô này làm phương tiện thực hiện tội phạm. hành vi của ông Trần Văn V không cấu thành tội phạm có liên quan, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lê Hồng P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Hồng P phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 191; điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Lê Hồng P 5 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/12/2021.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Hồng P 45 ngày sau khi tuyên án để đảm bảo cho việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;:

+ Tịch thu tiêu hủy 8.700 bao (gói) thuốc lá điều ngoại nhập lậu (trong đó gồm 5.000 bao (gói) thuốc lá điều hiệu Hero; 3.700 bao (gói) thuốc lá điều hiệu Jet).

+ Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 1.000.000 đồng

Tang vật trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 43 – 14/02/2022 ngày 14 tháng 02 năm 2022 và biên lai thu tiền số 2259 ngày 14/02/2022.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Lê Hồng P nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

4. Án xử sơ thẩm công khai. Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Công an huyện Đức Hòa;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thị Kim Thanh

